TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 30-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Đương.

2. Ông: Hoàng Văn Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Nguyễn Trọng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1981. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Minh, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Thắng, sinh năm 1953; Chồng: Phan Văn Ngọc, sinh năm 1980; Con: Có ba con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 29/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", hiện đang tạm hoãn thi hành án; tiền sự: không; nhân T: không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 đến ngày 05/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 26 tháng 3 năm 2018, Nguyễn Thị T đang ở nhà tại Xóm 3, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông lạ mặt, T không quen biết đến và nói: "Ở đây có làm ăn được không, anh là bạn của anh Ngọc - chồng em". T hỏi lại: "Làm ăn về việc chi", người đàn ông lạ mặt nói: "Ở đây có bán ma túy được không, anh để cho ít". Lúc đầu T không đồng ý, nhưng sau khi nghĩ lại và vì ham lời nên T đã đồng ý và nói: "Để em bảy trăm nghìn". Người đàn ông đó đồng ý và đưa cho T 01 (Một) túi ni lông màu đen, bên trong bọc bằng túi ni lông màu trắng có chứa ma túy (Heroine). T cầm túi ni lông đó và đưa cho người đàn ông lạ mặt 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Sau đó người đàn ông này đi đâu T không rõ, còn T lấy túi ni lông có chứa ma túy (Heroine) trên lấy ra một ít gói thành 02 (Hai) gói bằng giấy kẻ ngang vở học sinh. Một gói có kích thước 3x5 cm, gói còn lại có kích thước 1x2 cm. Số ma túy còn lại trong túi ni lông T gói lại như cũ và dùng dây giun buộc lại và cất dấu tại bãi đất trống bên cạnh nhà của T. Gói ma túy bằng giấy kẻ ngang vở học sinh có kích thước 3x5 cm T bỏ vào vỏ hộp sữa để ở hành lang bên phải nhà T hướng từ ngoài cổng vào. Gói ma túy bằng giấy kẻ ngang vở học sinh có kích thước 1x2 cm T để ở cửa sổ phòng khách mục đích có ai mua thì bán. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 có Lê Xuân Mỹ, sinh năm 1991, trú tại: Xóm Trần Phú, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đến hỏi: "Chị có ma túy bán không". T biết Mỹ là bạn nghiện của anh Ngọc - chồng T từ trước nên T đồng ý. Mỹ đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), T đi vào nhà lấy gói ma túy (Heroine) đã chuẩn bị từ trước để ở cửa sổ phòng khách và đưa cho Mỹ. Sau đó Mỹ đi bộ đến khu vực Ao Bàu, thuộc địa phận xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì Mỹ lấy gói ma túy ra để sử dụng bằng hình thức hút. Thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương phát hiện kiểm tra đối với Mỹ. Quá trình kiểm tra Mỹ khai nhận vừa sử dụng ma túy xong, nguồn gốc ma túy là mua của T. Tổ công tác tiến hành thu giữ một mảnh giấy vở kẻ ngang học sinh có kích thước 2x3 cm. Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 27/3/2018, sau khi biết Mỹ bị bắt Nguyễn Thị T đến cơ quan Công an huyện Đô Lương đầu thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình. 16 giờ ngày 27/3/2018, qua khám xét nhà ở của T: T tự nguyện giao nộp 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, một gói nhỏ bọc bằng giấy học sinh kẻ ngang, bên trong là giấy ni lông màu trắng chứa Heroine; một gói ni lông màu đen buộc bằng dây giun, bên trong là gói ni lông màu trắng chứa Heroine.

Ngày 28/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Khối lượng chất bột màu trắng ghi thu của Nguyễn Thị T là 3,882 gam. Hội đồng lấy 0,352 gam chất bột màu trắng gửi đi giám định.

Ngày 30/3/278 Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An có kết luận giám định số 442/KL-PC54 kết luận: "Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị T gửi đi giám định là chất ma túy (Heroine) có khối lượng 3,882 gam.

Về vật chứng vụ án: - 01 (Một) phong bì thư màu nâu được niêm phong theo đúng quy định. Bên trong đựng vật chứng còn lại (Vỏ bao + Chất bột màu trắng); 01 (Một) phong bì màu nâu được dán niêm phong bên trong là vỏ giấy kẻ ngang học sinh. Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương.

01 (Một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam có mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Số tiền trên có tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương, tài khoản số 3949.0.1053629.00000 của Công an huyện Đô Lương.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 27 tháng tại bản án số 95/2015/HSST ngày 24/12/2015. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành

tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: vào khoảng 8 giờ 30 ngày 26/3/2018, Nguyễn Thị T đã mua 01 gói heroin của một người không quen biết với giá 700.000 đồng mục đích chia nhỏ bán kiếm lời. 10 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, T đã bán cho Lê Xuân Mỹ một gói nhỏ Heroine, Mỹ đưa gói ma túy đi sử dụng vừa sử dụng xong thì bị bắt giữ. Khi biết Mỹ bị bắt T đã ra đầu thú hành vi phạm tội của mình và giao một số ma túy còn lại có khối lượng 3,882 gam và số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân T của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Bị cáo T là đối tượng hình sự đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với hình phạt 27 tháng đang được cho Hoãn thi hành án vì lý do đang nuôi con dưới 36 tháng. Nhưng bị cáo không thấy được chính sách nhân đạo của nhà nước mà vì lợi nhuận mà tiếp tục phạm tội thể hiện là đối tượng khó cải tạo giáo dục. Chính vì vậy đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên toà hôm nay và lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Thị T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã ra đầu thú và giao nộp các vật chứng trong quá trình khám xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với các nhận định trên, cần xét xử các bị cáo nghiêm minh, cách ly bị cáo Nguyễn Thị T ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và cải tạo bị cáo.

Do bản án số 95/2015/HSST ngày 24/12/2015 tuyên phạt bị cáo 27 tháng tù và bị cáo chưa thi hành nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tài sản không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, T khai có một người đàn ông không quen biết và không nhớ rõ đặc điểm bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng**:** 01 (Một) phong bì thư màu nâu được niêm phong theo đúng quy định. Bên trong đựng vật chứng còn lại (Vỏ bao + Chất bột màu trắng); 01 (Một) phong bì màu nâu được dán niêm phong bên trong là vỏ giấy kẻ ngang học sinh. Đây là những vật cấm lưu thông và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị T 03 (Ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 27 tháng tù tại bản án số 95/2015/HSST ngày 24/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 05 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2015 đến ngày 04/9/2015 và từ ngày 27/3/2018 đến ngày 05/4/2018.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư màu nâu được niêm phong theo đúng quy định. Bên trong đựng vật chứng còn lại (Vỏ bao + Chất bột

màu trắng); 01 (Một) phong bì màu nâu được dán niêm phong bên trong là vỏ giấy kẻ ngang học sinh.

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị T.

(Số tiền trên có tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương theo tài khoản số tài khoản số 3949.0.1053629.00000 của Công an huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh